

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 25/2018/HS-ST

Ngày 28 - 3 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Đào Dương.

Bà Vũ Thị Lan Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thúy Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/HSST ngày 08/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Cao Xuân H

Sinh ngày 13 tháng 7 năm 1978 tại huyện N, tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Thôn 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Xuân H (đã chết), con bà Vũ Thị L sinh năm 1939; Vợ: Đinh Thị L sinh năm 1982; Con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án không, tiền sự không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lào Cai, có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

+ Anh Lê Anh T, sinh năm 1973, trú tại thôn Đ, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1987, trú tại Xóm M, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/01/2018, Cao Xuân H đến phường P, thành phố L để uống thuốc Methadone thì gặp Nguyễn Đức Q là người cũng đi uống thuốc loại này. H rủ Q đi cùng xuống xã C, thành phố L có việc, Quân đồng ý và điều khiển xe máy của Huỳnh chờ Huỳnh ngồi phía sau. Khi đi đến khu vực ngã tư Làng D, xã C. H bảo Q đứng chờ để vào nhà người quen có tý việc. H đi bộ khoảng 100 mét thì gặp một người phụ nữ không quen biết và hỏi mua của người này 04 gói ma túy trị giá 400.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua xong, Cao Xuân H cầm số ma túy này đi đến chỗ Nguyễn Đức Q đang đứng đợi và bảo Q điều khiển xe đi lên thành phố L. Khi đi đến thôn Công trường 5/ 2 thuộc địa phận xã C, thành phố L thì bị phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật, ngoài ra còn thu giữ của Cao Xuân H 01 điện thoại di động nhãn hiệu 1280 màu xanh, 01 ví giả da, 01 chứng minh thư nhân dân và 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX biển kiểm soát 24B1- 643.87.

Tại Kết luận giám định số 46/GĐMT ngày 17/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,37 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin). Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,07 gam, còn 0,30 gam hoàn lại cơ quan đã trưng cầu.

Cáo trạng số 21/CT-VKSTPLC ngày 06/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố Cao Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Cao Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Về vật chứng áp dụng áp dụng Điều 47 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự, Điều 106 khoản 2 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau trích mẫu, tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh để đảm bảo công tác thi hành án, trả lại cho bị cáo 01 ví giả da, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu cam đen, biển kiểm soát 24 B1-643.87 xe đăng ký mang tên chị Đinh Thị L (là vợ bị cáo).

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Xuân H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xác nhận chiếc xe máy hiện đang bị tạm giữ là tài sản chung của gia đình bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt và trả lại

chiếc xe máy cho bị cáo vì chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và hiện tại vợ bị cáo đã bỏ đi làm ăn xa không rõ ở đâu.

Những người làm chứng là anh Lê Anh T và Nguyễn Đức Q vắng mặt, tuy nhiên tại các bản khai có trong hồ sơ đều xác nhận sự việc đúng như bị cáo đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 12/01/2018 bị cáo Cao Xuân H đã có hành vi mua 0,37 gam Heroine của một người phụ nữ không quen biết tại ngã tư Làng D, xã C để sử dụng. Với trọng lượng 0,37 gam Heroine mà bị cáo đã tàng trữ đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy do vậy cần phải có một mức án phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ mà hành vi bị cáo đã gây ra Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo đồng thời có tính răn đe phòng ngừa chung, bởi lẽ bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết nhất định về xã hội nhưng kém rèn luyện nên đã mắc phải tệ nạn xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần giảm nhẹ một phần hình phạt vì bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05

năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo không có tài sản riêng nên không phạt tiền hoặc tịch thu một phần tài sản là phù hợp.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy mà phòng kỹ thuật hình sự đã hoàn lại cơ quan trưng cầu là 0,30 gam Heroine cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với giấy tờ tùy thân và một số tài sản của bị cáo như 01 ví da và 01 chứng minh thư nhân dân và 01 chiếc xe máy xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

[5]. Trong vụ án này còn có một số đối tượng tên là Nguyễn Đức Q là người đã chở bị cáo đi xuống xã C, tuy nhiên Quân không biết bị cáo đi mua ma túy để sử dụng nên cơ quan chức năng không xử lý là có căn cứ.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai đã mua của một người phụ nữ không quen biết, quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được lai lịch, địa chỉ của người này do vậy không đề cập xử lý là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Cao Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Cao Xuân H 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,30 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu được niêm phong trong 01 bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Cao Xuân H có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 12/01/2018 tại Công trường 5/2, xã C, thành phố L”.

+ Tạm giữ của bị cáo Cao Xuân H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 để đảm bảo công tác thi hành án.

+ Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Cao Xuân H, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu cam đen, biển kiểm soát 24B1-643.87.

Xác nhận các vật chứng trên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã chuyển giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L theo nội dung biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/3/2018.

Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cao Xuân H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Bị cáo;
- CATP;
- THAHS+DS;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Thịnh